

Số: 1038 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình trường mầm non thị trấn Hồ (cơ sở 2)

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 211/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng trường mầm non thị trấn Hồ (cơ sở số 2);

Theo Báo cáo thẩm định số 212/SXD-QLXD ngày 23/7/2020 của Sở Xây dựng Bắc Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng trường mầm non thị trấn Hồ (cơ sở số 2), với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng trường mầm non thị trấn Hồ (cơ sở số 2).
2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình dân dụng, cấp III.
3. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành.
4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành.
5. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án theo quy định.
6. Nhà thầu tư vấn khảo sát địa chất, địa hình, lập dự án: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng An Hòa.
7. Nội dung quy mô đầu tư và giải pháp thiết kế xây dựng:

7.1. Nội dung, quy mô: Đầu tư xây dựng trường mầm non thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành (cơ sở số 2), gồm nhà lớp học, phòng học bộ môn kết hợp hiệu bộ, bếp ăn các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà trên khu đất có diện

tích khoảng 8.253 m², tổng diện tích xây dựng khoảng 1.401m², tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 3.766 m².

7.2. Giải pháp thiết kế xây dựng:

a) Khu phòng học kết hợp hiệu bộ, bếp ăn: Bao gồm 12 phòng học (nhóm trẻ, lớp mẫu giáo) và các phòng phục vụ học tập kết hợp khu hiệu bộ, bếp ăn.

- Diện tích xây dựng khoảng 1.169m², tổng diện tích sàn khoảng 3.467m².

- Công trình chiều cao 3 tầng và 1 tầng mái (nền cao 0,36m; tầng 1 đến tầng 3 mỗi tầng cao 3,9m; phần mái cao 1,2m). Nhà có 02 cầu thang bộ, hệ thống hành lang kết hợp với sảnh các tầng.

- Kết cấu móng BTCT, hệ khung cột, dầm, sàn các tầng và khu cầu thang sử dụng kết cấu BTCT toàn khối; nền và sàn nhà lát gạch Ceramic; bếp ăn và vệ sinh lát gạch chống trơn, tường ốp gạch men; tường và trần nhà lăn sơn; mái lát gạch lá nem chống nóng. Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

b) Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

- San nền: Bằng cát đen đầm chặt K85; cao độ san nền theo quy hoạch được duyệt, hướng dốc về phía các tuyến đường giao thông.

- Hệ thống cấp điện: Xây dựng mới 01 trạm biến áp công suất 180KVA, nguồn cấp gần khu vực dự án; phân phối đến các phụ tải bằng cáp đồng chôn ngầm trong mương cáp. Điện chiếu sáng sử dụng đèn cao áp cần đơn kết hợp với đèn cầu trang trí, điều khiển qua tủ điện; cấp điện cho đèn bằng cáp đồng chôn ngầm trong mương cáp.

- Hệ thống cấp nước: Sử dụng nguồn nước sạch của khu vực, cấp đến bể nước ngầm kết hợp chữa cháy và cấp đến các bồn nước trên mái công trình, cấp đến các phụ tải dùng nước.

- Hệ thống thoát nước: Nước mưa và nước thải được thu gom bằng hệ thống hố ga và rãnh xây, nước thải qua bể tự hoại sau đó thoát vào hệ thống thoát nước của khu vực.

c) Các hạng mục phụ trợ: Nhà bảo vệ, cổng, tường rào, hệ thống sân vườn, cây xanh, nhà để xe, bể ngầm chứa nước dự phòng và PCCC.

- Nhà bảo vệ: Công trình 01 tầng cao 5,15m, diện tích khoảng 14m²; sàn lát gạch Ceramic; móng, tường gạch chịu lực, sàn mái đổ BTCT;

- Hệ thống sân, đường nội bộ, vườn hoa, cây xanh phù hợp với cảnh quan;

- Cổng, tường rào: 01 cổng chính và 01 cổng phụ; cánh cổng bằng inox, điều khiển tự động; tường rào phía đường xây thoáng bằng nan bê tông;

- Nhà để xe: Diện tích xây dựng khoảng 120 m², kết cấu khung vì kèo thép, mái lợp tôn; móng BTCT.

d) Phần thiết bị: Thiết bị phòng học, văn phòng, PCCC, thiết bị điện.

đ). Phần chống mối: Phòng chống mối các hạng mục công trình theo quy định.

8. Tổng mức đầu tư: 39.712.174.000 đồng (Ba mươi chín tỷ, bảy trăm mười hai triệu, một trăm bảy mươi tư nghìn đồng); trong đó:

- Chi phí xây dựng : 28.053.985.000 đồng;
- Chi phí thiết bị : 4.157.287.000 đồng;
- Chi phí QLDA : 868.501.000 đồng;
- Chi phí tư vấn : 2.701.445.000 đồng;
- Chi phí khác : 320.758.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 3.610.198.000 đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

10. Phân chia gói thầu: Căn cứ vào nguồn vốn bố trí cho dự án, chủ đầu tư phân chia gói thầu hợp lý trình thẩm định phê duyệt.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2022.

12. Trách nhiệm chủ đầu tư: Hoàn thiện hồ sơ dự án theo yêu cầu báo cáo thẩm định trước khi thực hiện thiết kế, dự toán thi công; tổ chức thực hiện dự án theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Xây dựng; UBND huyện Thuận Thành; UBND thị trấn Hồ huyện Thuận Thành; Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *th*

Nơi nhận

- Như Điều 2
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Lưu: HCTC, CN.XDCB, CVP.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Thành